

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ XUYỀN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-ST
Ngày 22-9-2017
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Anh Luyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lục Thị Nhung.

2. Bà Trần Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Võ Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét **xử số: 1235/2017/QĐXXST-HNGĐ** ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ma Thị T – Sinh năm: 1987.

Nghề nghiệp: Giáo viên; Dân tộc: Tày; Trình độ văn hóa: 12/12.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Hôm nay vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Vương Văn T – Sinh năm: 1984.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Trình độ văn hóa: 12/12.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nguyên đơn chị Ma Thị T ghi ngày 10-7-2017 và các lời khai tại Tòa án trình bày: Chị T và anh T trước khi kết hôn có được tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 7 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh D. Sau khi kết hôn, chị T và anh T chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 01 năm. Đến năm 2015, thì chị T và anh T phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do cuộc sống gia đình có nhiều điều bất đồng trong

làm ăn kinh tế, cuộc sống không hòa thuận, thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị T xét thấy tình cảm của vợ, chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục nữa nên có quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị T ly hôn với anh T để mỗi người có một cuộc sống riêng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị T và anh T có một con chung:

Cháu Vương Gia H – Sinh ngày: 25/02/2015.

Hiện tại, cháu H đang ở với chị T và anh T. Chị T có nguyện vọng sau khi ly hôn, chị T sẽ nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi cháu H.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vương Văn T trình bày theo lời khai tại Tòa án ngày 08-8-2017: Anh T đã nhận được toàn bộ đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khởi kiện tại Tòa án (bản photo) do chị T gửi cho anh qua đường bưu điện. Anh và chị T trước khi kết hôn có được tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 7 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh D. Sau khi kết hôn, anh T và chị T chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng hơn 01 năm. Đến tháng 4 năm 2016, anh T và chị T phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do chị T có quan hệ bất chính với người khác, không quan tâm đến gia đình. Nay chị T có đơn xin ly hôn với anh, anh T không nhất trí ly hôn với chị T vì mâu thuẫn gia đình vẫn còn có thể khắc phục được, tình cảm vợ, chồng vẫn còn, con cái còn quá nhỏ. Anh T có quan điểm muốn vợ chồng quay về đoàn tụ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh T và chị T có một con chung:

Cháu Vương Gia H – Sinh ngày: 25/02/2015.

Hiện tại, cháu H đang ở với anh Tiến và chị Tích. Nếu trường hợp phải ly hôn, anh T có nguyện vọng sau khi ly hôn, sẽ giao cháu Vương Gia H cho chị T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi cháu H.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tiến hành thụ lý vụ án và tiến hành các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 08-8-2017, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương đối với Trưởng thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. Qua xác minh cho thấy, mâu thuẫn gia đình chị T và anh T là do chị T không quan tâm gì đến gia đình, thường xuyên ở trên trường nơi dạy học không về nhà. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tòa án không tiến hành hòa giải được vì đương sự vắng mặt (Đã có đơn xin giải quyết vắng mặt). Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Chị Ma Thị T có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 05-6-2017. Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố toàn bộ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, đơn xin giải quyết

vắng mặt của chị Ma Thị T và các tài liệu kèm theo. Chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là xin ly hôn với anh T.

Về phần con chung: Chị Ma Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Tòa án giao cháu Vương Gia H cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu H.

Về tài sản chung và công nợ: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Anh Vương Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị T quay về đoàn tụ.

Về phần con chung: Anh Vương Văn T vẫn giữ nguyên quan điểm nếu trường hợp phải ly hôn, anh T sẽ giao cháu Vương Gia H cho chị Ma Thị T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi cháu H.

Về tài sản chung và công nợ: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên về việc giải quyết vụ án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc Ly hôn và tranh chấp nuôi con của chị Ma Thị Tích đối với anh Vương Văn T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Ma Thị T và anh Vương Văn T ly hôn.

3. Về con chung: Giao cháu Vương Gia H – Sinh ngày: 25/02/2015 cho chị Ma Thị T – Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Vương Gia H trưởng thành, đủ 18 tuổi kể từ ngày 22-9-2017.

Anh Vương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cháu H và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

4. Về tài sản, công nợ không có không yêu cầu giải quyết. Nên không đề cập giải quyết

5. Về án phí; quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Ma Thị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên giải quyết việc hôn nhân của chị và anh T. Theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên,

tỉnh Hà Giang. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị T và anh Vương Văn T xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo đúng các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 11-7-2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh D nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi về chung sống với nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do vợ, chồng có nhiều quan điểm bất đồng, trái ngược nhau trong công việc làm ăn kinh tế, cuộc sống không hòa thuận, thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Chị T có quan hệ bất chính với người khác, không quan tâm đến gia đình. Mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T có đơn xin ly hôn với anh T. Tòa án nhận thấy về tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T cuộc sống chung không hoà hợp, chị T có quan hệ bất chính với người khác, không quan tâm đến gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh T là phù hợp.

Tòa án nhận thấy mâu thuẫn của chị T và anh T đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên không chấp nhận yêu cầu quay về đoàn tụ của anh T.

[3] Về con chung: Chị T có quan điểm đề nghị Tòa án giao cháu Vương Gia H cho chị nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh T cũng có quan điểm sẽ giao cháu Vương Gia H cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tòa án xét thấy nguyện vọng của chị T và anh T là phù hợp, để đảm bảo được cuộc sống và điều kiện ăn học cho cháu H cần phải giao cháu Vương Gia H cho chị Ma Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Vương Gia H trưởng thành, đủ 18 tuổi kể từ ngày 22-9-2017.

Phần cấp dưỡng, chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi cháu H và anh T cũng không cấp dưỡng nuôi cháu H, nên Tòa án không xem xét.

Anh T có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị T và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ma Thị T là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Chị Ma Thị T và anh Vương Văn T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Khoản 1 Điều 81; Khoản 1, khoản 3 Điều 82; Khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc Ly hôn và tranh chấp nuôi con của chị Ma Thị T đối với anh Vương Văn T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Ma Thị T và anh Vương Văn T ly hôn.

3. Về con chung:

Giao cháu Cháu Vương Gia H – Sinh ngày: 25/02/2015 cho chị Ma Thị T – Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Vương Gia H trưởng thành, đủ 18 tuổi kể từ ngày 22-9-2017.

Anh Vương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cháu H và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

4. Về án phí: Chị Ma Thị T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 01837 ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (Chị T đã nộp đủ tiền án phí).

5. Quyền kháng cáo:

Báo cho anh Vương Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22-9-2017).

Báo cho chị Ma Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Xuyên;
- TAND tỉnh;
- UBND xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Anh Luyện

